

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-ST
Ngày 28-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Hương

Ông Lộ Xuân Trinh Cường

- Thư ký phiên tòa: Lê Thị Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-ST ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 14-12-2022 đối với bị cáo:

HỒ VĂN P, sinh năm 199 tại Ninh Thuận.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: K3, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn T, sinh năm 197 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 197; Có vợ tên Lê Phùng Khánh Tr và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-4-2022, đến ngày 15-4-2022 chuyển sang tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Trần Diệp Quốc Kh, sinh năm 199; Hiện cư trú tại thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Ngọc V, sinh năm 199; Hiện cư trú tại thôn M, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Minh T, sinh 200; Hiện cư trú tại thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 06-4-2022, Công an huyện N nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Hồ Văn P có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện N đã tổ chức lực lượng tiến hành kiểm tra, xác minh. Khi đi đến khu vực rẫy nhà ông Nguyễn C, sinh năm 197 ở thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, thì phát hiện Hồ Văn P đang điều khiển xe mô tô biển số 59P1 - 313.1 đi một mình nên đã yêu cầu kiểm tra và phát hiện tay trái của P đang cầm 01 (Một) gói nylon bên trong chứa chất rắn màu trắng được hàn kín, trong hộc đựng đồ phía trước dưới tay lái xe mô tô có 01 (Một) gói nylon bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Hồ Văn P khai chất rắn màu trắng trong 02 gói nylon (ký hiệu M1) nêu trên là ma túy đá, nên lực lượng Công an huyện đã bắt quả tang đối với Hồ Văn P.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của P tại thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N phát hiện thu giữ 01 (Một) gói nylon chứa chất rắn màu trắng (ký hiệu M2), 01 (Một) cân tiểu ly và 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy. P khai nhận chiều ngày 03-4-2022, sau khi làm thuê tại huyện T, tỉnh Bình Thuận, P mua một gói ma túy đá với giá 2.900.000 đồng (Hai triệu chín trăm ngàn đồng) của một nam thanh niên khoảng 26 tuổi, không rõ lai lịch ở khu vực nhà máy nhiệt điện V thuộc huyện T về sử dụng và bán lại cho người khác, cụ thể:

Buổi tối ngày 04-4-2022, Trần Diệp Quốc K, sinh năm: 199, HKTT: Thôn N, xã P, huyện N và Phạm Ngọc V, sinh năm: 199, HKTT: Thôn M, xã P, huyện N gọi điện cho P hỏi P có ma túy đá không mang đến nhà Nguyễn Minh T, sinh năm: 200, HKTT: Thôn N, xã P, huyện N, sử dụng thì P đồng ý. Sau đó, P mang theo ma túy đá đến nhà T, P lấy ma túy ra cho P, T, K và V sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy đá xong T, K và V mỗi người trả cho P 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng). Đến ngày 06-4-2022, khi P đang mang 02 (Hai) gói ma túy để đi đến nhà T bán cho T, K và một số người khác thì bị lực lượng Công an huyện N bắt quả tang nên P không bán ma túy được.

Tại Kết luận giám định số 88/LKL-KTHS ngày 28-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận xác định:

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 02 (Hai) gói nylon màu trắng hàn kín ký hiệu M1 gửi đến giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng của mẫu gửi đến giám định ký hiệu M1 là: **0,8016g** (Không phải tám không một sáu gam).

- Chất rắn màu trắng bên trong 01 (Một) gói nylon màu trắng hàn kín ký hiệu M2 gửi đến giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng của mẫu gửi đến giám định là: **3,6756g** (Ba phẩy sáu bảy năm sáu gam).

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Trần Diệp Quốc K, Phạm Ngọc V còn khai nhận đã nhiều lần mua ma túy của Hồ Văn P nhưng P không thừa nhận mà khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với việc P, T, K và V khai dùng địa điểm là nhà ông Nguyễn Minh H để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ Quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không thu giữ được ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và chưa làm việc được với ông H nên chưa xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án độc lập khác nên không xét đến.

Đối với người bán ma túy cho Hồ Văn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận để xem xét điều tra theo thẩm quyền nên không xét đến.

Đối với ông Lê Tấn T, bà Phùng Thị P, anh Lê Phùng Nhật V và chị Lê Phùng Khánh T: Ông T, bà P, anh V và chị T không biết việc P dùng nhà và xe mô tô của mình để mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Văn P, Nguyễn Minh T, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện N để xử phạt vi phạm hành chính đối với P và T nên không đề cập đến.

- Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và tự thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

* Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý như sau:

- Đối với khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định gồm mẫu M1: 0,7763g (Không phẩy bảy bảy sáu ba gam); mẫu M2: 3,6087g (Ba phẩy sáu không tám bảy gam); 01 (Một) cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen, viền kim loại màu trắng; 01 (Một) chai nhựa có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen; 01 (Một) túi nylon hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (Một) đoạn ống hút màu trắng đỏ, một đầu hàn kín, một đầu được cắt vát; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Đây là chất ma túy, dụng cụ mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Văn P, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại bàn phím hiệu NOKIA220, số sêri 1: 358619061715764, số sêri 2: 358619061715772, gắn thẻ sim 1 số: 0918987291, thẻ sim 2 số: 0343820852, điện thoại không có nắp phía sau, đã qua sử dụng là điện thoại của P dùng để liên lạc mua bán ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô biển số 59P1 - 313.1, loại VISION, màu xanh trắng, số máy: JF33E-0028092, số khung: RLHJF3300CY028046. Qua điều tra xác định đây là xe mô tô của chị Lương Gia H, sinh năm: 197, địa chỉ: 23 Cơ, phường 1, quận 1, TP. Hồ Chí Minh cho chị Huỳnh Gia B, sinh năm: 199, HKTT: 10 đường 3, phường 6, quận 11, TP. Hồ Chí Minh nhưng không làm giấy tờ cho tặng. Khoảng tháng 9/2021 chị B cho bạn tên T mượn nhưng T không trả lại xe cho chị Bội. Sau đó, anh Lê Phùng Nhật V, sinh năm: 199, HKTT: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là anh vợ của Hồ Văn P mua lại của một người tên T ở Bình Dương nhưng đã làm mất giấy tờ mua bán xe. Anh V đi làm thuê để xe ở nhà không biết P lấy xe đi để mua bán trái phép chất ma túy. Do chưa đủ căn cứ để xử lý đối với xe mô tô trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách hồ sơ và phương tiện để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với số tiền là 300.000 đồng Hồ Văn P có được từ việc bán ma túy cho K, T và V, ngày 20-12-2022 bị cáo tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên sung công quỹ Nhà nước để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-HS, ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Hồ Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn P từ 04 năm đến 05 năm tù. Đề nghị xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn P khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập tại hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, nên có đủ cơ sở để xác định bị cáo đã thực hiện hành vi cụ thể như sau:

Đây là vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Hồ Văn P thực hiện. P là người đã thành niên có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là sai trái và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, chứng tỏ P cố ý thực hiện tội phạm. Ngày 04-4-2022 P bán ma túy Trần Diệp Quốc K, Phạm Ngọc V và Nguyễn Minh T, tại nhà T. Sau đó P thu tiền của T, K và V mỗi người trả cho P 100.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Hồ Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi trên của Hồ Văn P là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác và làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, nhất là hiện nay loại tội phạm này đang ngày càng gia tăng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51, bị cáo tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét hình phạt phù hợp đối với bị cáo Hồ Văn P.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; cần áp dụng Điều 54 cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo Hồ Văn Phú, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với việc P, T, K và V khai dùng địa điểm là nhà ông Nguyễn Minh H để sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không thu giữ được ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và chưa làm việc được với ông H nên chưa xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý bằng một vụ án độc lập khác, nên không xét đến.

Đối với người bán ma túy cho Hồ Văn P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Bình Thuận để xem xét điều tra theo thẩm quyền, nên không xét đến.

Đối với ông Lê Tấn T, bà Phùng Thị P, anh Lê Phùng Nhật V và chị Lê Phùng Khánh T: Ông T, bà P, anh V và chị T không biết việc P dùng nhà và xe mô tô của mình để mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Văn P, Nguyễn Minh T, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện N để xử phạt vi phạm hành chính đối với P và T nên không đề cập đến.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với khối lượng mẫu hoàn lại sau giám định gồm mẫu M1: 0,7763g (Không phẩy bảy bảy sáu ba gam); mẫu M2: 3,6087g (Ba phẩy sáu không tám bảy gam); 01 (Một) cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen, viền kim loại màu trắng; 01 (Một) chai nhựa có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen; 01 (Một) túi nilon hàn kín ba đầu, một đầu hở; 01 (Một) đoạn ống hút màu trắng đỏ, một đầu hàn kín, một đầu được cắt vát; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng. Đây là chất ma túy, dụng cụ mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Văn P, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với điện thoại bàn phím hiệu NOKIA220, số seri 1: 358619061715764, số seri 2: 358619061715772, gắn thẻ sim 1 số: 0918987291, thẻ sim 2 số: 0343820852, điện thoại không có nắp phía sau, đã qua sử dụng là điện thoại của P dùng để liên lạc mua bán ma túy, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Hiện số vật chứng trên đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Phước.

- Đối với số tiền là 300.000 đồng Hồ Văn P có được từ việc bán ma túy cho K, T và V; Ngày 20-12-2022 bị cáo tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả,

theo biên lai thu tiền số 0002173 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, Hội đồng xét xử tuyên sung công quỹ Nhà nước để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với xe mô tô biển số 59P1 - 313.1, loại VISION, màu xanh trắng, số máy: JF33E-0028092, số khung: RLHJF3300CY028046. Qua điều tra xác định đây là xe mô tô của chị Lương Gia H, sinh năm: 197, địa chỉ: 23 Âu, phường 1, quận 11, TP. Hồ Chí Minh cho chị Huỳnh Gia B, sinh năm: 199, HKTT: 101 đường 3, phường 6, quận 11, TP. Hồ Chí Minh nhưng không làm giấy tờ cho tặng. Khoảng tháng 9/2021 chị B cho bạn tên T mượn nhưng T không trả lại xe cho chị B. Sau đó, anh Lê Phùng Nhật V, sinh năm: 199, HKTT: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận là anh vợ của Hồ Văn P mua lại của một người tên T ở Bình Dương nhưng đã làm mất giấy tờ mua bán xe. Anh V đi làm thuê để xe ở nhà không biết P lấy xe đi để mua bán trái phép chất ma túy. Do chưa đủ căn cứ để xử lý đối với xe mô tô trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tách hồ sơ và phương tiện để tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 251; Điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Văn P** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Văn P 04 (bốn) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06-4-2022.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Ma túy còn lại sau giám định gồm mẫu M1: 0,7763g (Không phẩy bảy bảy sáu ba gam); mẫu M2: 3,6087g (Ba phẩy sáu không tám bảy gam);
- 01 (Một) cân tiểu ly hình chữ nhật màu đen, viền kim loại màu trắng;
- 01 (Một) chai nhựa có nắp màu vàng, bên trên nắp có gắn ống hút nhựa màu đen;
- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng;
- 01 (Một) túi nilon hàn kín ba đầu, một đầu hở;
- 01 (Một) đoạn ống hút màu trắng đỏ, một đầu hàn kín, một đầu được cắt vát

* Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Số tiền là 300.000 đồng Hồ Văn P có được từ việc bán ma túy cho K, T và V; theo biên lai thu tiền số 0002173, ngày 20-12-2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

- 01 điện thoại bàn phím hiệu NOKIA220, số seri 1: 358619061715764, số seri 2: 358619061715772, gắn thẻ sim 1 số: 091898729, thẻ sim 2 số: 034382085, điện thoại không có nắp phía sau, đã qua sử dụng;

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07-12-2022 giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28-12-2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- CQĐT Công an huyện N;
- CQTHAHS Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Đạt